TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 3 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 1161/2019/DS-ST
Ngày: 05/11/2019
V/v "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 3 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Hoa

Các Hội thẩm nhân dân: 1/- Bà Lê Thị Xuân Mai

2/- Ông Nguyễn Kiên Hiển

Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Nhật Vi Phượng – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Tuyết Sương - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 11 năm 2019, tại phòng xử án Tòa án nhân dân Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 819/TLST-DS ngày 19 tháng 7 năm 2019 về việc "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 241/2019/QĐXXST-DS ngày 18 tháng 9 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 309/2019/QĐST-DS ngày 16/10/2019, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Dương Thanh H, sinh năm 1958

Địa chỉ: Số 433/40/40, đường A, Phường B, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh. (Có mặt)

Người bảo vệ quyền lợi ích hợp pháp của y đơn: Ông Đoàn Trọng N – là luật sư thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước Thành phố Hồ Chí Minh. (Có mặt)

Bị đơn: Bà Huỳnh Thị Thảo T

Địa chỉ: Số 16/105, đường D, Phường E, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh.

(Vắng mặt)

Người làm chứng: Ông Đỗ Văn N

Địa chỉ: Số 76/4A, đường G, Phường H, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh. (Có đơn xin vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong Đơn khởi kiện đề ngày 05/7/2019, Biên bản khai ngày 08/8/2019; và các biên bản không tiến hành hòa giải được nguyên đơn ông Dương Thanh H trình bày: Do có quen biết từ trước nên vào khoảng tháng 3/2017 ông có cho bà

Huỳnh Thị Thảo T vay số tiền 14.000.000 đồng, khi vay có làm giấy vay mượn, thời hạn vay là 01 năm, lãi suất thỏa thuận bằng miệng hàng tháng bà T trả cho ông 700.000 đồng. Quá trình vay bà T đã trả cho ông được khoảng 04 tháng tiền lãi nhưng từ tháng 7/2017 cho đến nay thì bà T không trả đồng tiền lãi nào cho ông nữa. Sau nhiều lần nhắc nhở bà T trả nợ nhưng bà T cứ hứa hẹn mà không trả nên vào ngày 13/5/2018 ông có bắt bà T phải ghi lại giấy vay tiền cho ông, trong giấy vay mượn bà T hẹn đến hết tháng 7/2018 sẽ trả hết nợ cho ông. Tuy nhiên tư đó cho đến nay đã hơn 01 năm nhưng bà T vẫn chưa trả. Đó đó ông khởi kiện yêu cầu Tòa án Quận 3 buộc bà Huỳnh Thị Thảo T phải trả cho ông số tiền còn nợ là 15.540.000 đồng, trong đó nợ gốc là 14.000.000 và nợ lãi là 1.540.000 đồng (lãi được tính 1%/tháng). Yêu cầu bà T phải trả một lần ngay khi bản án, quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật. đối với giấy vay tiền hai bên lập vào tháng 3/2017 thì ông không còn lưu giữ nữa nên không thể cung cấp cho Tòa.

Khi vay tiền chỉ cho một mình bà T ký giấy vay và ông cũng chỉ giao tiền cho bà T do đó ông khởi kiện yêu cầu một mình bà T phải trả số nợ trên, ngoài ra ông không yêu cầu chồng bà T phải có trách nhiệm trả nợ cùng với bà T.

Bị đơn bà Huỳnh Thị Thảo T đã được Tòa án tống đạt hợp lệ Thông báo thụ lý vụ án, giấy triệu tập để trình bày ý kiến, Thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải nhưng không có mặt tại Tòa án và không có phản hồi gì nên không có lời khai của bà T tại Tòa.

Theo lời trình bày của người làm chứng ông Đỗ Văn N tại Bản tự khai ngày 08/8/2019: ông là người thường xuyên chở ông Dương Thanh H đi biểu diễn, cũng như đi tụ họp với bạn bè. Vào khoảng tháng 3/2017 ông có chở ông H đến Quán ăn H M tại đây ông H có cho bà Huỳnh Thị Thảo T vay số tiền 14.000.000 đồng, hai bên có làm giấy vay mượn, cụ thể nội dung giấy vay thế nào thì ông không biết. Sau đó nhiều lần ông có chở ông H đi lấy tiền nhưng đều không được. Sau nhiều lần không lấy được tiền thì vào ngày 13/5/2018 giữa ông H và bà T có làm lại giấy vay tiền, nội dung giấy vay này bà T thừa nhận có vay của ông H số tiền 14.000.000 đồng và hẹn sẽ trả cho ông H vào tháng 7/2018 nhưng cho đến nay bà T vẫn chưa trả số tiền này cho ông H. Nay ông H khởi kiện yêu cầu bà T phải trả số tiền nợ thì ông không có ý kiến gì và đề nghị Tòa án tiền hành giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa hôm nay:

- Nguyên đơn ông Dương Thanh H xin rút lại yêu cầu buộc bà Huỳnh Thị Thảo T phải trả số tiền lãi là 1.540.000 đồng, và ông vẫn giữ yêu cầu buộc bà Huỳnh Thị Thảo T cho ông số tiền nợ là 14.000.000 đồng. Yêu cầu trả một lần ngay khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Người bảo vệ quyền, lợi ích của nguyên đơn. Do bị đơn bà Huỳnh Thị Thảo T đã vi phạm nghĩa vụ trả tiền do đó đề nghị Tòa chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn.

- Bị đơn bà Huỳnh Thị Thảo T : Vắng mặt.

- Người làm chứng: ông Đỗ Văn N có đơn đề nghị xét xử vắng mặt

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 3 phát biểu ý kiến: Quá trình giải quyết, thu thập chứng cứ và tại phiên tòa Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. *Về quan hệ tranh chấp, thẩm quyền và thủ tục tố tụng :*

[1.1]. Về quan hệ tranh chấp: Nguyên đơn ông Dương Thanh H khởi kiện bị đơn bà Huỳnh Thị T phải trả số tiền nợ vay theo "giấy vay tiền ngày 13/5/2018", nên đây là vụ án "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản" được quy định tại Điều 463 Bộ luật Dân sự 2015.

[1.2]. Về thẩm quyền: Bị đơn bà Huỳnh Thị Thảo T có hộ khẩu thường trú và đang thực tế cư trú tại 16/105, đường D, Phường E, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh do đó theo quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều 32; Điểm c Khoản 1 Điều 35; Điểm a Khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh

[1.3]. Về thủ tục xét xử vắng mặt:

Bị đơn bà Huỳnh Thị Thảo T đã được tống đạt, niêm yết hợp lệ Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa và Giấy triệu tập để tham gia phiên tòa nhưng vẫn vắng mặt. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015, Tòa án nhân dân Quận 3 tiến hành xét xử vắng mặt bà Huỳnh Thị Thảo T.

Người làm chứng ông Nguyễn Văn N có đơn xin xét xử vắng mặt do đó căn cứ vào Điều 229 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015, Tòa án giải quyết vắng mặt người làm chứng.

[2] Về việc thay đổi yêu cầu khởi kiện:

Nguyên đơn ông Dương Thanh H có rút lại yêu cầu khởi kiện đối với việc yêu cầu bà Huỳnh Thị Thảo T thanh toán tiền lãi là: 1.540.000 đồng (Một triệu năm trăm bốn nươi ngàn đồng) là phù hợp với quy định tại Điều 244 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3]. Về yêu cầu của Nguyên đơn Hội đồng xét xử nhận thấy:

Xét tại tờ giấy ghi tay "hôm nay ngày 13/5/2018" có nội dung:

" Tôi tên Huỳnh Thị Thảo T, số nhà 16/105, đường D, Phường E, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh có mượn của bố H 14.000.000đ, nay đã quá hợp đồng 1,5 tháng, con hứa trả bố H trong vòng 2/tháng sẽ trả hết 14.000.000 đ.

Thời hạn đến hết tháng 7 con xin trả hết 14.000.000 con xin cam kết làm đúng theo hợp đồng này"

Xét lời trình bày trong quá trình giải quyết vụ án và trong đơn đề nghị xét xử vắng mặt ngày 04/11/2019 của người làm chứng ông Đỗ Văn N thể hiện: ông là người thường xuyên chở ông Dương Thanh H đi biểu diễn cũng như đi tụ

họp bạn bè và ông có biết việc vào ngày 13/5/2018 ông Dương Thanh H cho bà Huỳnh Thị Thảo T vay số tiền 14.000.000 đồng, hai bên có làm giấy vay mượn, thời hạn vay là 02 tháng, trong giấy mượn bà T có hứa sẽ trả lại số tiền trên cho ông H vào tháng 7/2018 nhưng đến nay bà T vẫn chưa trả. Nay ông H khởi kiện yêu cầu bà T trả lại số tiền trên thì ông không có ý kiến gì và đề nghị Tòa tiến hành giải quyết theo quy định của pháp luật.

Căn cứ tờ giấy ghi tay ngày 13/5/2018 và lời trình bày của người làm chứng ông Nguyễn Văn N, Hội đồng xét xử xét thấy: Giữa ông Dương Thanh H và bà Huỳnh Thị Thảo T có ký kết hợp đồng vay tiền, thời hạn vay là 02 tháng, không thỏa thuận lãi suất.

Theo quy định tại khoản 1 Điều 466 Bộ luật Dân sự "1. *Bên vay tài sản là tiền thì phải trả đủ tiền khi đến hạn*;…",

Theo quy định tại Điều 280 Bộ luật Dân sự: "*1. Nghĩa vụ trả tiền phải được thực hiện đầy đủ, đúng thời hạn, đúng địa điểm và phương thức đã thỏa thuận. 2. Nghĩa vụ trả tiền bao gồm cả tiền lãi trên nợ gốc...".* Do đó yêu cầu của ông Dương Thanh H về việc buộc bà Huỳnh Thị Thảo T phải trả số nợ 14.000.000 đồng là có cơ sở nên được chấp nhận.

Khi khởi kiện do ông Dương Thanh H là người khuyết tật nên được miễn nộp tiền tạm ứng án phí theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016.

[3]. Về án phí dân sự sơ thẩm: Do toàn bộ yêu cầu của Nguyên đơn được chấp nhận nên Bị đơn phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm.

Ý kiến phát biểu của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 3: Qua nghiên cứu hồ sơ vụ án và kiểm sát việc tuân theo pháp luật của Tòa án nhân dân Quận 3 trong quá trình giải quyết vụ án và tham gia phiên tòa sơ thẩm hôm nay, nhận thấy yêu cầu của nguyên đơn ông Dương Thanh H là có cơ sở để chấp nhận. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên chấp nhận yêu cầu của Nguyên đơn.

Vì các lẽ nêu trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 1 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 244, Điều 266, khoản 1 Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

- Áp dụng Điều 280, Điều 357, Điều 463, Điều 466, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

- Áp dụng Điều 13 Nghị quyết 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm.

- Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án và Danh mục án phí, lệ phí Tòa án (ban hành kèm theo);

- Áp dụng Luật Thi hành án dân sự.

***Tuyên xử*:**

1/. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Nguyên đơn ông Dương Thanh H:

- Buộc bà Huỳnh Thị Thảo T phải có trách nhiệm trả cho ông Dương Thanh H số tiền 14.000.000 đồng. Thực hiện ngay khi bản án có hiệu lực pháp luật.

- Kể từ ngày ông Dương Thanh H có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bà Huỳnh Thị Thảo T còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Việc thi hành tại Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

2. Đình chỉ giải quyết một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Dương Thanh H về việc yêu cầu bà Huỳnh Thị Thảo T thanh toán tiền lãi là: 1.540.000 đồng (Một triệu năm trăm bốn mươi ngàn đồng).

3/. Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Huỳnh Thị Thảo T phải chịu 700.000 đồng (Bảy trăm ngàn nghìn đồng).

4/. Về quyền kháng cáo: Ông Dương Thanh H được quyền kháng cáo trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Bà Huỳnh Thị Thảo T được quyền kháng cáo trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tống đạt bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND TP. HCM;
- VKSND Quận 3;
- THADS Quận 3;
- Đương sự;
- Lưu: VP, hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)
Phan Thị Hoa